

**DANH SÁCH HỌC SINH CHƯA HOÀN TẤT HỌC PHÍ
HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2019-2020 ĐẾN NGÀY 10/06/2020**

	Mã SV	Họ đệm	Tên	Lớp	Công nợ học phí	Công nợ thu khác	Tổng công nợ	GHI CHÚ
1	18004905	Bùi Thành	Chung	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	
2	18001437	Nguyễn Vũ Bạch	Đặng	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	
3	18000818	Đỗ Hoàng Mỹ	Duyên	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	
4	18002655	Nguyễn Hoài	Hải	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	
5	18000630	Trần Cao Ngọc	Hạnh	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	
6	18004241	Ngô Minh	Hiếu	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	
7	18002924	Trương Văn	Khoa	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	
8	18002676	Phạm Ngọc Trúc	Mai	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	
9	18000220	Nguyễn Lê Thảo	Ngân	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	
10	18000854	Đặng Phương	Nhi	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	
11	18000957	Huỳnh Yến	Nhi	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	
12	18001822	Lê Thị Tuyết	Nhi	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	
13	18004734	Trần Thanh	Phương	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	
14	18003060	Vũ Thị Như	Quỳnh	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	
15	18005741	Nguyễn Đặng Thành	Tài	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	
16	18002572	Lê Minh	Tâm	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	
17	18005377	Trương Thị Mỹ	Tiên	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	
18	18000597	Nguyễn Ngọc Phương	Trinh	18T4-QTD2	5,356,000	140,000	5,496,000	